

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2020/HS-ST
Ngày: 12/11/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG TRỊ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Phước Chương và bà Nguyễn Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phú - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên tòa: Ông Phan V
Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Đặng Công G; sinh ngày 21 tháng 8 năm 1995, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn CV, xã TP, huyện TP, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: thợ sửa chữa điện ô tô; trình độ V hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Công U, sinh năm 1964 và bà Trà Thị Tr, sinh năm 1988, đều trú tại: Thôn CV, xã TP, huyện TP, tỉnh Quảng Trị; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q từ ngày 06/4/2020 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đặng Công N; sinh năm 1992; trú tại: Thôn CV, xã TP, huyện TP, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Ông Đặng Công U; sinh năm 1964; trú tại: Thôn CV, xã TP, huyện TP, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Anh Đặng Công V; sinh năm 1995; trú tại: Thôn CV, xã TP, huyện TP, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Đoàn Quốc N; sinh năm 1984; trú tại: Kp 3, p3, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 06/4/2020, bị cáo Đặng Công G nhận được điện thoại của anh Đặng Công V với nội dung: Nhờ bị cáo G đến chỗ anh V đang bị cách ly dịch Covid 19 tại điểm cách ly số 2, thuộc khu phố 2, phường 1, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị để lấy điện thoại của anh V đem đi cầm cố lấy tiền mua cho anh V một số đồ dùng cá nhân. Bị cáo G đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 74D1-308.68 đến chỗ anh V đang cách ly, lấy máy điện thoại của anh V đem đi cầm cố tại tiệm cầm đồ của anh Đoàn Quốc N được 2.000.000 đồng. Sau đó, bị cáo G điều khiển xe đi ra thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị mua được 02 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến, được bỏ đoạn ống nhựa ngăn màu trắng với giá 200.000 đồng của một người đàn ông tên “Say” nhưng bị cáo không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể của người bán ma túy đó, mục đích bị cáo G mua 02 viên ma túy là để đưa vào cho anh V sử dụng, vì bị cáo G nghĩ anh V ở trong khu cách ly không có ma túy để sử dụng nên bị cáo tự ý mua để giấu trong đồ dùng gửi cho anh V. Sau khi mua được ma túy, bị cáo G đi về nhà ở Thôn Cao Việt, xã Triệu Phước. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, bị cáo G điều khiển xe mô tô nói trên đến chợ Bò Bản thuộc xã Triệu Phước để mua thức ăn, thuốc lá và đồ dùng cá nhân cho anh V. Mua xong, bị cáo G mở một gói thuốc lá hiệu “White Hores”, lấy ra một điều sử dụng rồi bỏ đoạn ống nhựa ngăn màu trắng chứa 02 viên ma túy mua được trước đó vào bên trong gói thuốc lá rồi bỏ gói thuốc lá hiệu “White Hores” có chứa 02 viên ma túy này cùng thức ăn, đồ dùng mua được vào một túi nilon màu đen và điều khiển xe mô tô 74D1-308.68 đến điểm cách ly số 2, thuộc khu phố 2, phường 1, thị xã Quảng Trị. Lúc 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo G làm thủ tục gửi gói đồ cho anh Đặng Công V thì bị lực lượng Công an thị xã Q_kiểm tra, phát hiện, thu giữ của bị cáo G 02 viên nén màu hồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: gồm 02 viên nén màu hồng được bỏ trong một đoạn ống nhựa ngăn màu trắng; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu “White Hores”, bên trong có 19 điều thuốc lá; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xám đen, biển kiểm soát 74D1-308.68; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; tiền Việt Nam: 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản cho các chủ sở hữu gồm Xe mô tô Yamaha Exciter màu xám đen, biển kiểm soát 74D1-308.68 là tài sản của anh Đặng Công N (anh ruột của bị cáo G) cho bị cáo G mượn, anh N không biết bị cáo G sử dụng xe này để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả cho anh Đặng Công N. Đối với điện thoại di động hiệu Sam Sung màn hình cảm ứng là tài sản của ông Đặng Công U (bố của bị cáo G) cho bị cáo G mượn sử dụng và số tiền 1.300.000 đồng là của bị cáo G khi cầm máy điện thoại của anh V không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại cho ông Đặng Công U và số tiền cho bị cáo G.

Các vật chứng còn lại hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Q ra quyết định trưng cầu giám định về chất ma túy đối với 02 viên nén màu hồng đã thu giữ. Tại bản Kết luận giám định số 320/KLGD ngày 10/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: “02 (hai) viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì có ký hiệu BT1 có khối lượng 0,2066g là ma túy loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng tên “Say” đã bán ma túy cho bị cáo G, nhưng cho đến nay vẫn chưa có kết quả. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được danh tính và chứng minh được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của đối tượng này sẽ xử lý bằng một vụ án khác.

Đối với anh Đặng Công N là chủ sở hữu xe mô tô 74D1-308.68 nhưng anh N không biết việc bị cáo G mượn xe sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy; anh Đặng Công V là người được bị cáo G gửi ma túy cho nhưng anh V không nhờ vả cũng không biết việc bị cáo G mua ma túy gửi cho mình. Vì vậy, không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Đặng Công N và anh Đặng Công V.

Cáo trạng số 24/CT-VKS-TXQT ngày 30/9/2020, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Đặng Công G về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Công G từ 09 tháng đến 11 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/4/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) gói niêm phong, có dấu “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị” và ký hiệu mã số PS3A 057907; 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu “White Hores”, bên trong có 19 điếu thuốc lá, vì đây là những vật cấm tàng trữ, không có giá trị sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 07 giờ ngày 06/4/2020, tại điểm cách ly dịch Covid 19 số 2, thuộc khu phố 2, phường 1, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị, Công an thị xã Q đã bắt quả tang bị cáo Đặng Công G đang tàng trữ 02 (hai) viên ma túy tổng hợp loại Methamphetamine có khối lượng 0,2066 gam đã được kết luận tại bản Kết luận giám định số: 320/KLGD ngày 10/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị,. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 23 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã nhận thức được hành vi sai phạm của mình nên đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Thấy rằng lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Khẳng định hành vi của bị cáo Đặng Công G cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q truy tố bị cáo Đặng Công G theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức về pháp luật nhưng lại thực hiện hành vi phạm tội mua ma túy về nhằm mục đích sử dụng cho anh Đặng Công V sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần phải xét xử bị cáo một cách nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xét đến nhân thân, tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ nêu trên; chưa có tiền án, tiền sự; có nhân thân tốt; trong thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự từ năm 2016 đến năm 2018 đã được tặng thưởng danh hiệu chiến sĩ tiên tiến; phạm tội lần đầu; số lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ không lớn; trong

thời gian bị tạm giam bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hiện có chỗ ở, nghề nghiệp ổn định nên không cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần xử phạt tù có thời hạn bằng thời gian mà bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm 12/11/2020 cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung và cần ra quyết định trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác (khoản 5 Điều Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự).

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với các tài sản mà cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu gồm: Xe mô tô Yamaha Exciter màu xám đen, biển kiểm soát 74D1-308.68 của anh Đặng Công N; điện thoại di động hiệu Sam Sung màn hình cảm ứng của ông Đặng Công U; số tiền 1.300.000 đồng của bị cáo G (đây là số tiền còn lại khi bị cáo cầm điện thoại của anh V). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, anh Đặng Công N, ông Đặng Công U, anh Đặng Công V và bị cáo G không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Các vật chứng khác hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị gồm: 01 (một) gói niêm phong, có dấu “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị” và ký hiệu mã số PS3A 057907; 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu “White Hores”, bên trong có 19 điếu thuốc lá. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy (Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự).

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử anh Đặng Công V không có yêu cầu gì về phần dân sự đối với bị cáo Đặng Công G nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Đặng Công G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Quảng Trị, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Công G phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Công G 07 (bảy) tháng 11 (mười một) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 06/4/2020.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong, có dấu “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị” và ký hiệu mã số PS3A 057907; 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu “White Hores”, bên trong có 19 điếu thuốc lá. Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị, đặc điểm của các loại vật chứng này được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2020 giữa Công an thị xã Q và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Công G phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/11/2020).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Trị;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị;
- Công an thị xã Q (3 bản);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị;
- Sở Tư pháp Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Phước Chương

Nguyễn Thị Hoa

Phan Thị Hạnh

